

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP
ĐOÀN TRUYỀN THÔNG VÀ
GIẢI TRÍ ODE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04.../2022/BCTTQT-ODE

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông và Giải trí ODE
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, Tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố
- Điện thoại: 024 7306 0666 Email: contact@ode.vn
- Vốn điều lệ: 100.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: ODE
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty thực hiện kiểm soát qua Ban kiểm soát.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0501/2021/NQ-ĐHĐCĐ/S-Media	05/01/2021	Thông qua việc giao dịch với bên có liên quan
2	0801/2021/NQ-ĐHĐCĐ	08/01/2021	Thông qua việc phê duyệt khoản vay vốn để hoạt động của Công ty
3	2204/2021/NQ-ĐHĐCĐ	22/04/2021	Thông qua việc chuyển địa điểm trụ sở chính và thuê mặt bằng văn phòng Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Hoàng An

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
4	2405/2021/NQ-ĐHĐCĐ	24/5/2021	Thông qua đổi tên Công ty, thay đổi địa chỉ Công ty
5	2505/2021/NQ-ĐHĐCĐ	25/5/2021	Thông qua thay đổi mẫu dấu
6	0306/2021/NQ-ĐHĐCĐ	03/06/2021	Thông qua thay đổi thành viên HĐQT, Bầu BKS
7	1606/2021/NQ-ĐHĐCĐ	16/6/2021	Thông qua việc phát hành cổ phần cho cổ động hiện hữu để tăng vốn điều lệ công ty
8	2807/2021/NQ-ĐHĐCĐ	28/7/2021	Thông qua thay đổi ngành nghề Công ty và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty
9	3007/2021/NQ-ĐHĐCĐ	30/7/2021	Thông qua Điều lệ sửa đổi toàn văn; Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài; Thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty; Thông qua Quy chế Hội đồng quản trị; Thông qua Quy chế Ban kiểm soát
10	0309/2021/NQ-ĐHĐCĐ	03/09/2022	Thông qua miễn nhiệm chức danh TV BKS đối với bà Hà Thị Thanh Huyền và bầu bà Nguyễn Thị Dịu làm TV BKS
11	1310/2021/NQ-ĐHĐCĐ	13/10/2021	Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Đinh Chí Hiếu	Chủ tịch HĐQT	03/06/2021	
2.	Bà Lê Thị Trà Mi	Thành viên HĐQT	03/06/2021	
3.	Bà Hoàng Thị Mỹ Bình	Thành viên HĐQT	18/10/2016	

4.	Bà Trần Thị Phương Hoa	Thành viên HĐQT độc lập	03/06/2021	
5.	Ông Nguyễn Đình Đức	Thành viên HĐQT	13/10/2021	
6.	Ông Trần Ngọc Minh	Thành viên HĐQT	03/06/2021	13/10/2021
7.	Bà Nguyễn Thị Xuân Mỹ	Chủ tịch HĐQT	01/09/2020	03/06/2021
8.	Bà Nguyễn Thị Nhâm	Thành viên HĐQT	01/09/2020	03/06/2021

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đinh Chí Hiếu	6/7	85.71%	Bỏ nhiệm ngày 03/06/2021
2	Bà Lê Thị Trà Mi	6/7	85.71%	Bỏ nhiệm ngày 03/06/2021
3	Bà Hoàng Thị Mỹ Bình	7/7	100%	
4	Bà Trần Thị Phương Hoa	6/7	85.71%	Bỏ nhiệm ngày 03/06/2021
5	Ông Nguyễn Đình Đức	3/7	42.86%	Bỏ nhiệm ngày 13/10/2021
6	Ông Trần Ngọc Minh	3/7	42.86%	Bỏ nhiệm ngày 03/06/2021, Miễn nhiệm ngày 13/10/2021
7	Bà Nguyễn Thị Xuân Mỹ	2/7	28.57%	Miễn nhiệm ngày 03/06/2021
8	Bà Nguyễn Thị Nhâm	2/7	28.57%	Miễn nhiệm ngày 03/06/2021

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc đúng các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cụ thể Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc trong việc:

- Triển khai các chỉ tiêu quan trọng về kinh doanh và điều hành hoạt động Công ty;
- Thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- Lập Báo cáo tài chính quý, bán niên.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	2105/2021/NQ-HĐQT	21/5/2021	Thông qua tờ trình Phương án chào bán Cổ phần cho các Cổ đông hiện hữu; Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường	100%
2.	0306/2021/NQ-HĐQT	03/6/2021	Thông qua bầu Chủ tịch HĐQT	100%
3.	2306/2021/NQ-HĐQT	13/6/2021	Thông qua kết quả chào bán cổ phần cho các Cổ đông hiện hữu, tăng Vốn điều lệ, sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty	100%
4.	0107/2021/NQ-HĐQT	01/07/2021	Thông qua chủ trương sửa đổi, bổ sung ngành nghề; triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường	100%
5.	3011/2021/ODE/NQ-HĐQT	30/11/2021	Thông qua quy chế Công bố thông tin	100%
6.	0312/2021/ODE/NQ-HĐQT	03/12/2021	Thông qua việc đăng ký chứng khoán tại VSD và đăng ký giao dịch tại HNX	100%
7.	2712/2021/ODE/NQ-HĐQT	27/12/2021	Thông qua bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Đức Tùng	Trưởng Ban Kiểm soát	03/06/2021	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Dịu	Thành viên Ban Kiểm soát	03/09/2021	Cử nhân kế toán
3	Bà Nguyễn Thu Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát	03/06/2021	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh; Cử nhân Tài chính Kế toán
4	Bà Hà Thị Thanh Huyền	Thành viên Ban Kiểm soát	03/06/2021 – 03/09/2021	Kế toán – Kiểm toán

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đức Tùng	Trưởng Ban Kiểm soát	2/2	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Dịu	Thành viên Ban Kiểm soát	1/2	100%	Bỏ nhiệm tại cuộc họp ĐHĐCĐ ngày 03/09/2021
3	Bà Nguyễn Thu Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát	2/2	100%	
4	Bà Hà Thị Thanh Huyền	Thành viên Ban Kiểm soát	1/2	100%	Miễn nhiệm tại Cuộc họp ĐHĐCĐ ngày 03/09/2021

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát thực hiện hoạt động giám sát của mình đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Cụ thể, Ban kiểm soát đã thực hiện một số hoạt động giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

- Ban kiểm soát tham dự/yêu cầu báo cáo về nội dung các cuộc họp của HĐQT.
- Kiểm tra việc ban hành và thực thi Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc. Từ đó đánh giá tính hợp lý, hợp pháp và kịp thời trong công tác quản lý, điều hành Công ty.
- Kiểm tra, thẩm định các Báo cáo tài chính quý, bán niên của Công Ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Chủ động phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Ban kiểm soát nhận được đầy đủ các thông tin về cuộc họp HĐQT, thông tin về kế hoạch kinh doanh trong kỳ của Công ty
- Tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Bà Hoàng Thị Mỹ Bình	Tổng Giám đốc	Cử nhân Lịch sử	21/07/2017

2.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Minh	Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Kinh tế	12/06/2021
3.	Ông Nguyễn Đình Đức	Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Tài chính Ngân hàng/Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	25/04/2021
4.	Bà Đỗ Lệ Thủy	Kế toán trưởng	Cử nhân Kinh tế	19/9/2019

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Đỗ Lệ Thủy	19/09/1982	Cử nhân Kinh tế	19/9/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Chưa có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Đình Chí Hiếu		Chủ tịch HĐQT			03/06/2021			Người nội bộ
2	Nguyễn Thị Xuân Mỹ		Chủ tịch HĐQT			01/09/2020	03/06/2021	Miễn nhiệm tại cuộc họp ĐHĐC Đ ngày	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
								03/06/2021	
3	Nguyễn Đình Đức		TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			25/04/2021			Người nội bộ
4	Lê Thị Trà Mi		Thành viên HĐQT			03/06/2021			Người nội bộ
5	Trần Thị Phương Hoa		Thành viên HĐQT			03/06/2021			Người nội bộ
6	Hoàng Thị Mỹ Bình		TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			12/2016			Người nội bộ/Cổ đông lớn nắm giữ 5%
7	Trần Ngọc Minh		Thành viên HĐQT			03/06/2021	13/10/2021	ĐHĐC Đ ngày 13/10/2021	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8	Nguyễn Thị Nhâm		Thành viên HĐQT			01/09/2020	03/06/2021	ĐHĐC Đ ngày 03/06/2021	Người nội bộ
9	Nguyễn Đức Tùng		Trưởng BKS			12/06/2021			Người nội bộ
10	Nguyễn Thị Dịu		TV BKS			12/06/2021			Người nội bộ
11	Nguyễn Thu Thủy		TV BKS			12/06/2021			Người nội bộ
12	Hà Thị Thanh Huyền		TV BKS			03/06/2021	03/09/2021	ĐHĐC Đ ngày 03/09/2021	Người nội bộ
13	Nguyễn Thị Ngọc Minh		Phó TGĐ			12/06/2021			Người nội bộ
14	Đỗ Lệ Thủy		Kế toán trưởng			01/06/2019			Người nội bộ
15	Nguyễn Hồng Hạnh		Người phụ trách Quản trị công ty			29/12/2021			Người phụ trách Quản trị công ty

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Đỉnh		ĐKKD số 0107565644 cấp ngày 15/09/2016 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, Tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội	2/1/2020		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo. Giá trị 7.550.610.100 VNĐ	
2.	Công ty Cổ phần Kinh doanh nhà Sunshine		ĐKKD số 0107793979 Cấp ngày 5/4/2017 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 12, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội.	7/11/2020		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị: 821.522.900 VNĐ	
3.	Công ty Cổ phần Sunshine		ĐKKD số 0106212815	Ô số 23 Lô D3A.3 khu đấu giá 18,6	02/01/2021		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	

	Marina Nha Trang		Cấp ngày 24/6/2013 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	ha - Phường Phú Thượng - Quận Tây Hồ - Hà Nội			Giá trị 33.112.778.600 VNĐ	
4.	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công Nghệ Uncloud		ĐKKD số 0107432651 Cấp ngày 12/05/2016 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 10, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội.	1/10/2020		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 5.820.266.100 VNĐ	
5.	Công ty TNHH Đầu tư SSF		ĐKKD số 0402037296 Cấp ngày 24/04/2020 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 8, toà nhà Indochina Riverside, 74 Bạch Đằng - Phường Hải Châu I - Quận Hải Châu - Đà Nẵng.	01/10/2021		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 1.292.575.900 VNĐ	
6.	Công ty Cổ phần Bất động sản Fulland		ĐKKD số 0108307893 Cấp ngày 01/06/2018 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội	07/01/2021		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 3.082.755.500 VNĐ	

7.	Công ty Cổ phần Chứng khoán KS		ĐKKD số 0304763878 cấp ngày 01/01/2007 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 10, TNR Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ - Phường Nguyễn Thái Bình - Quận 1 - TP Hồ Chí Minh	30/09/2021		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 26.307.600 VNĐ	
8.	Công ty Cổ phần Đầu tư KSFinance		ĐKKD số 0109519890 cấp ngày 03/02/2021 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 6, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội	14/04/2021		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 6.807.516.100 VNĐ	
9.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại S-Mart		ĐKKD số 0107428133 cấp ngày 10/05/2016 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, Tòa nhà Sunshine Center, Số 16, đường Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội.	15/02/2019		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 275.064.900 VNĐ	
10.	Công ty Cổ phần Phát triển Sunshine Homes		ĐKKD số 0106784499 cấp ngày 06/03/2015	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng	02/01/2020		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	

			tại Sở KHĐT TP Hà Nội	- Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội.			Giá trị 1.188.984.500 VNĐ	
11.	Công ty Cổ phần Sao Ánh Dương		ĐKKD số 0101358793 cấp ngày 10/04/2003 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Số 50A, ngách 6/6, ngõ 6, phố Đội Nhân - Phường Cổng Vị - Quận Ba Đình - Hà Nội.	02/01/2020		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 2.305.345.900 VNĐ	
12.	Công ty Cổ phần Sunshine Homes		ĐKKD số 0107069847 cấp ngày 28/10/2015 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 10, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội	20/04/2019		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 17.218.474.900 VNĐ	
13.	Công ty Cổ phần Sunshine Sky Villa		ĐKKD số 0108359563 cấp ngày 10/07/2018 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội	24/01/2019		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 1.454.941.400 VNĐ	

14.	Công ty Cổ phần Sunshine Tây Hồ		ĐKKD số 0108268436 cấp ngày 09/05/2018 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 12, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội	01/12/2018		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 682.529.100 VNĐ	
15.	Công ty Cổ phần Tập đoàn KSFinance		ĐKKD số 0106771556 cấp ngày 06/02/2015 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 12, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội	01/06/2021		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 2.003.774.300 VNĐ	
16.	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine		ĐKKD số 0107397372 cấp ngày 14/03/2016 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội.	02/01/2021		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 40.246.514.000 VNĐ	
17.	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine Sài Gòn		ĐKKD số 0315210233 cấp ngày 08/08/2018 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 18, Tòa nhà Deutsches Haus, số 33 Lê Duẩn - Phường Bến Nghé - Quận	02/01/2020		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 4.033.168.700 VNĐ	

				1 - TP Hồ Chí Minh				
18.	Công ty Cổ phần Xây dựng SCG		ĐKKD số 0107565651 cấp ngày 17/04/2019 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 8, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội.	27/11/2020		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 2.488.700.500 VNĐ	
19.	Công ty Cổ phần Xây dựng Xuân La		ĐKKD số 0108704763 cấp ngày 14/09/2016 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Số 83A Lý Thường Kiệt - Phường Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội	07/06/2021		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 3.619.309.100 VNĐ	
20.	Công ty TNHH Bảo Tín Sơn Tùng		ĐKKD số 0102275853 cấp ngày 03/06/2007 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 11, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội	02/04/2018		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 1.651.908.500 VNĐ	
21.	Công ty TNHH Café's Plus		ĐKKD số 0108154037 cấp ngày 31/01/2018 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng - Phường Mỹ Đình 2 -	31/10/2020		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 282.022.400 VNĐ	

				Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội				
22.	Công ty TNHH Giáo dục Sunshine Maple Bear		ĐKKD số 0108078467 cấp ngày 29/11/2017 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 1, Sunshine Palace, Dự án Star AD1, ô đất C2/CN3 - Phường Mai Động - Quận Hoàng Mai - Hà Nội	02/01/2020		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 1.487.599.300 VNĐ	
23.	Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ Sunshine Mart		ĐKKD số 0109334554 cấp ngày 08/09/2020 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 1, Sunshine Palace, Dự án Star AD1, ô đất C2/CN3 - Phường Mai Động - Quận Hoàng Mai - Hà Nội	07/11/2020		Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo Giá trị 135.600.300 VNĐ	

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **Không có**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A. Hội đồng quản trị								
1	Đình Chí Hiếu		Chủ tịch HĐQT			150.000	1.5%	
1.1.	Đình Văn Viết					0	0	Cha ruột
1.2.	Đỗ Thị Tinh					0	0	Mẹ ruột
1.3.	Phạm Minh Hiền					0	0	Vợ
1.4.	Đình Nam Sơn					0	0	Con
1.5.	Đình Thu Giang					0	0	Con
1.6.	Đình Văn Trung					0	0	Anh trai
1.7.	Phạm Khắc Hiên					0	0	Bố vợ
1.8.	Đoàn Thị Minh Nguyệt					0	0	Mẹ vợ
1.9.	Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Unicloud			ĐKKD số 0109656689 cấp ngày 02/06/2021 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 6, Toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Ông Đình Chí Hiếu là Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.10.	Công ty TNHH Đầu tư SSF			ĐKKD số 0402037296 cấp ngày 24/04/2020 tại Sở KHĐT TP Đà Nẵng	Tầng 8, tòa nhà Indochina Riverside, 74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, Đà Nẵng,	0	0	Ông Đinh Chí Hiếu là Phó Tổng Giám đốc
1.11.	Công ty cổ phần Tập đoàn công nghệ Unicloud			ĐKKD số 0107432651 cấp ngày 12/05/2016 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 10, tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	0	0	Ông Đinh Chí Hiếu là Tổng Giám đốc/ Thành viên HĐQT
2	Nguyễn Đình Đức		TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc			425.000	4.25%	
2.1.	Đỗ Thị Lựa					0	0	Vợ
2.2.	Nguyễn Thùy Lâm					0	0	Con nhỏ
2.3.	Nguyễn Ngọc Lam					0	0	Con nhỏ
2.4.	Nguyễn Hồng Nhân					0	0	Cha ruột
2.5.	Lê Thị Liên					0	0	Mẹ ruột
2.6.	Đỗ Văn Bình					0	0	Bố vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.7.	Trương Thị Lịch					0	0	Mẹ vợ
2.8.	Nguyễn Đình Đạo					0	0	Em trai
2.9.	Phạm Thị Thanh Hòa					0	0	Em dâu
2.10.	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng DAT			ĐKKD số 0108505260 cấp ngày 07/11/2018 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là Tổng Giám đốc
2.11.	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh thương mại Hoàng An			ĐKKD số 0108712958 cấp ngày 23/04/2019 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 5, Toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc/ Cổ đông lớn
2.12.	Công ty TNHH đầu tư kinh doanh Công trình Việt			ĐKKD số 0108804581 cấp ngày 28/06/2019 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 1 tòa CT3, Dự án Riverside, Khu đô thị Nam Thăng Long, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là Giám đốc/Chủ tịch HĐQT/ cổ đông lớn

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.13.	Công ty CP đầu tư và Xây dựng S -Pro			ĐKKD số 0109172039 cấp ngày 05/05/2020 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tổ dân phố Phố Huyện, Thị Trấn Quốc Oai, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là Chủ tịch HĐQT/ cổ đông lớn
2.14.	Công ty CP Kinh doanh Nhà Sunshine			ĐKKD số 0107793979 cấp ngày 08/04/2017 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 12, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là Chủ tịch HĐQT
2.15.	Công ty CP Marina 3			ĐKKD số 0108489403 cấp ngày 26/10/2018 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là Chủ tịch HĐQT
2.16.	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Sunshine Business			ĐKKD số 0107450322 cấp ngày 30/05/2016 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Số 8, ngách 203/41 phố Kim Ngưu, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là Tổng Giám đốc
2.17.	Công ty CP Marina 2			ĐKKD số 0108489428 cấp ngày 26/10/2018 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là Chủ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam			tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc
2.18.	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Xuân Đình			ĐKKD số 0107565644 cấp ngày 15/09/2016 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, Tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là Thành viên BKS
2.19.	Công ty Cổ phần Sunshine Marina Nha Trang			ĐKKD số 0106212815 cấp ngày 24/09/2021 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Ô số 23 Lô D3A.3 khu đấu giá 18,6 ha, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là Tổng Giám đốc/Chủ tịch HĐQT
2.20.	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Địa ốc Việt Nam			ĐKKD số 0108699672 cấp ngày 16/04/2019 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tổ 89B đường Hồ Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là cổ đông lớn (30%)
2.21.	Công ty TNHH đầu tư Diamond Westlake			ĐKKD số 0108321584 cấp ngày 11/06/2018 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là đại diện cổ đông lớn

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.22.	Công ty TNHH Bảo Tín Sơn Tùng			ĐKKD số 0102275853 cấp ngày 29/05/2007 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 11, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là đại diện cổ đông lớn
2.23.	Công ty TNHH Đầu tư Big Gain			ĐKKD số 0314303005 cấp ngày 21/03/2017 tại Sở KHĐT TP. HCM	Tầng 36, Bitexco Financial Tower, số 2 Hải Triều, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM	0	0	Ông Nguyễn Đình Đức là đại diện thành viên góp vốn
3	Lê Thị Trà Mi		Thành viên HĐQT			10.000	0.1%	
3.1.	Lê Ngọc Thuần					0	0	Bố đẻ
3.2.	Nguyễn Thị Thảo					0	0	Mẹ đẻ
3.3.	Lê Thị Vân Hồng					0	0	Chị gái
3.4.	Lê Ngọc Thăng					0	0	Anh trai
3.5.	Lại Hữu Long					0	0	Chồng
3.6.	Lại Như Quỳnh					0	0	Con nhỏ
3.7.	Lại Hữu Minh Trí					0	0	Con nhỏ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8.	Công ty Cổ phần Quản lý & Vận Hành S- Service.			ĐKKD số 0107744812 cấp ngày 02/03/2021 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Bà Lê Thị Trà Mi là Kế toán trưởng/Giám đốc khối HCNS
4	Trần Thị Phương Hoa		Thành viên HĐQT			0	0	
4.1.	Trần Văn Tuấn					0	0	Bố đẻ
4.2.	Nguyễn Lan Châu					0	0	Mẹ đẻ
4.3.	Trần Văn Biễn					0	0	Bố chồng
4.4.	Lê Văn Giang					0	0	Mẹ Chồng
4.5.	Trần Anh Tuấn					0	0	Chồng
4.6.	Trần Tuấn Minh					0	0	Con nhỏ
4.7.	Trần Châu Anh					0	0	Con nhỏ
4.8.	Trần Tuấn Hoàng					0	0	Em trai
4.9.	Nguyễn Thị Kiều Trang					0	0	Em dâu
5	Hoàng Thị Mỹ Bình		TV HĐQT kiêm			500.000	5%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo PL					
5.1.	Hoàng Văn Sừu					0	0	Bố đẻ
5.2.	Vũ Thị Thìn					0	0	Mẹ đẻ
5.3.	Đoàn Nhật Mai					0	0	Con
5.4.	Đoàn Trúc Lam					0	0	Con nhỏ
5.5.	Đoàn Nam An					0	0	Con nhỏ
5.6.	Hoàng Thế Phương					0	0	Em ruột
5.7.	Hoàng Thị Thu					0	0	
5.8.	Đoàn Văn Tuấn					0	0	Chồng
5.9.	Đoàn Văn Suất					0	0	Bố Chồng
5.10.	Nguyễn Thị Liên					0	0	Mẹ chồng
5.11.	Công ty Cổ phần Sunshine AM			ĐKKD số 0108440863 cấp ngày 06/08/2021 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 4 tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	Bà Hoàng Thị Mỹ Bình là Giám đốc

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.12.	Công ty Cổ phần Quản lý Vận hành Khách sạn & Khu nghỉ dưỡng Matterhorn			ĐKKD số 0109840550 cấp ngày 01/12/2021 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 4 tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	Bà Hoàng Thị Mỹ Bình là Chủ tịch HĐQT
5.13.	Công ty Cổ phần Bất động sản Wonderland			ĐKKD số 0108307903 cấp ngày 02/06/2018 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Bà Hoàng Thị Mỹ Bình là đại diện cổ đông lớn
B. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
1	Hoàng Thị Mỹ Bình							Như trình bày tại Mục HĐQT
2	Nguyễn Thị Ngọc Minh		Phó TGD			10.000	0.1%	
2.1.	Nguyễn Văn Bình					0	0	Bố đẻ
2.2.	Nguyễn Thị Thu Hương					0	0	Mẹ đẻ
2.3.	Nguyễn Thị Thu Hường					0	0	Em ruột
2.4.	Nguyễn Hoàng Anh					0	0	Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Nguyễn Đình Đức							Như trình bày tại Mục HDQT
C. Người đại diện theo pháp luật								
1	Hoàng Thị Mỹ Bình							Như trình bày tại Mục HDQT
D. Ban kiểm soát								
1	Nguyễn Đức Tùng		Trưởng BKS			0	0%	
1.1.	Nguyễn Đức Nghĩa					0	0	Bố đẻ
1.2.	Nguyễn Thị Hà					0	0	Mẹ đẻ
1.3.	Phạm Thị Ẽn Thoa					0	0	Vợ
1.4.	Nguyễn Đức Thanh					0	0	Con nhỏ
1.5.	Nguyễn Trà My					0	0	Con nhỏ
1.6.	Nguyễn Đức Tiến					0	0	Anh trai
1.7.	Giang Thị Mỹ Hạnh					0	0	Chị dâu
1.8.	Phạm Văn Tân					0	0	Bố vợ
1.9.	Ngô Thị Lân					0	0	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Dịu		TV BKS			0	0%	
2.1.	Nguyễn Thanh Bình					0	0	Chồng
2.2.	Nguyễn Bảo Nguyên					0	0	Con nhỏ
2.3.	Trần Thị Hiền					0	0	Mẹ đẻ
2.4.	Nguyễn Thị Huyền					0	0	Em ruột
2.5.	Nguyễn Bình Hòa					0	0	Bố chồng
2.6.	Lê Thị Thu Hà					0	0	Mẹ chồng
2.7.	Công ty Cổ phần S.Connect					0	0	Bà Nguyễn Thị Dịu là TV BKS
3	Nguyễn Thu Thủy		TV BKS			0	0%	
3.1.	Nguyễn Văn Thành					0	0	Bố đẻ
3.2.	Đoàn Thị Tính					0	0	Mẹ đẻ
3.3.	Nguyễn Mạnh Tuấn					0	0	Em ruột
3.4.	Nguyễn Kiều Diễm					0	0	Em dâu
E. Kế toán trưởng								
1	Đỗ Lệ Thủy		Kế toán trưởng			5.000	0.05%	
1.1.	Đỗ Như Dũng					0	0	Bố đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.2.	Trần Thị Mai Phương					0	0	Mẹ đẻ
1.3.	Đỗ Mạnh Chung					0	0	Em ruột
1.4.	Tạ Thị Ngọc Lan					0	0	Em dâu
1.5.	Đỗ Thị Xuân					0	0	Em ruột
1.6.	Trần Văn Hiếu					0	0	Chồng
1.7.	Trần Ngọc Minh					30.000	0.3%	Em rể
F. Giám đốc tài chính								
1	Không có							
G. Người được ủy quyền CBTT								
1	Không có							
H. Người Phụ trách Quản trị Công ty								
1.	Nguyễn Hồng Hạnh		Người phụ trách QTCT			15.000	0.15%	
1.1.	Nguyễn Đức Cử					0	0	Bố đẻ
1.2.	Vũ Thị Ngọc					0	0	Mẹ đẻ
1.3.	Nguyễn Đức Cường					0	0	Anh ruột
1.4.	Phạm Phương Thảo					0	0	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.5.								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)	Lưu ý
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ		
1	Không có							

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có *Khu*

Nơi nhận:

- Lưu: VT;

- Như kính gửi

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



ĐINH CHÍ HIỂU